

## Về an toàn lao động:

STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
1	An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	<p>1. Người lao động phải được huấn luyện ATVSLĐ và cấp chứng nhận, thẻ an toàn lao động tại Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 /10/2018 và Điều 24 Nghị định 44/NĐ-2016 ngày 15/5/2016; 2. Huấn luyện, sát hạch, xếp bậc và cấp thẻ An toàn điện theo quy định tại Điều 4 Thông tư 05/2021/TT-BCT ngày 02/8/2021. 3. Nếu gói thầu có máy móc, thiết bị vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động: - Phải được kiểm định theo Điều 31 Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2019. - Có Biên bản kiểm định máy móc thiết bị thi công đối với công trình 4. Nếu gói thầu có Thiết bị, dụng cụ điện: - Phải được Kiểm định theo thông tư số 02//2025/TT-BCT ngày 01/02/2025; Thí nghiệm, thử nghiệm theo Quy trình An toàn điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam đang hiện hành. - Có Kiểm định thiết bị, dụng cụ điện Ghi chú: nhân sự theo các quy định trên phải có chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện: Nhà thầu có thể đính kèm hoặc không đính kèm chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện trong E-HSDT. Trường hợp nhà thầu trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện trước khi trao hợp đồng</p>	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu nêu bên.
2	Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đối với người lao động đến công trường làm các công việc trực tiếp đến hàn, cắt...phải có chứng chỉ/ chứng nhận nghề hàn, cắt của đơn vị đào tạo nghề có thẩm quyền...và giấy chứng nhận được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH (phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ).	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu nêu bên
<b>Kết luận</b>		Tiêu chuẩn chi tiết 1 và 2 được xác định là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt

## b. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

<b>Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật</b>			
<b>STT</b>	<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Đạt</b>	<b>Không đạt</b>
<b>1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật</b>			
1.1	<p>Đặc tính kỹ thuật của vật tư, thiết bị chính do nhà thầu cấp gồm: - Tấm pin quang điện 615W; - Biến tần hòa lưới các loại; - Hệ Zero export (đồng hồ đa năng, biến dòng, cáp tín hiệu,..); - Tủ điện Solar AC các loại; - Cáp điện DC Cu/XLPO 1,5/1,8kV 1x4mm<sup>2</sup> (đỏ + đen); - Cáp điện AC Cu/XLPE 0,6/1,0kV (3x70+1x50); - Cáp điện AC Cu/XLPE 0,6/1,0kV (4x25)mm<sup>2</sup>; - Cáp điện AC Cu/XLPE 0,6/1,0kV (4x25)mm<sup>2</sup>; - Đầu cốt các loại; Ống HDPE xoắn F105/80; - Xà sắt các loại. (Bảng Phụ lục danh mục III - Chương V và hồ sơ Tiêu chuẩn kỹ thuật vật tư thiết bị kèm theo E-HSMT)</p>	<p>- Có cam kết các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT với các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ đáp ứng các yêu cầu nêu tại Chương V. Yêu cầu và chỉ dẫn kỹ thuật gói thầu của E- HSMT</p> <p>- Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, trong đó phải thể hiện đầy đủ các thông tin để phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT.</p> <p>- Cung cấp đầy đủ các biên bản thử nghiệm như đã yêu cầu trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT</p>	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu bên
1.2	Các loại vật liệu: Bulong, dây tiếp địa CV, thanh rail nhôm, kẹp, vật liệu phụ các loại ...	Có cam kết cấp hàng hoặc hợp đồng nguyên tắc.	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc.
<b>Kết luận</b>		Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 và 1.2 được xác định là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt
<b>2. Giải pháp kỹ thuật</b>			

2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, đơn vị thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.	Không có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.
2.2	Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ, vận chuyển, thu hồi các VTTB của công trình cũ.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng...	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.
2.3	Thi công xây mới.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	
<b>Kết luận</b>		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
<b>3. Biện pháp tổ chức thi công</b>			
3.1	Biện pháp thi công các hạng mục công việc chính	Đã nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thi công bao gồm cả việc bố trí phương tiện và nhân sự phù hợp với các giai đoạn thi công: Lắp đặt các tấm pin và các Inverter; lắp đặt bu lông neo cho các tấm pin và Inverter; gia công, lắp đặt khung đỡ tấm pin và khung đỡ inverter; thi công cân chỉnh lắp đặt các tấm pin và các inverter; thi công lắp đặt và đấu nối, thử nghiệm các MCCB vào hệ thống hiện hữu đang vận hành đảm bảo an toàn; thi công lắp đặt và đấu nối hệ thống nối đất của công trình và đấu nối vào hệ thống nối đất hiện hữu; thi công lắp đặt và đấu nối các tấm pin thành chuỗi và từ	Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng nội dung yêu cầu ở mục bên. <b>Không có cam kết.</b>

		các chuỗi đến các bộ Inverter đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; thi công lắp đặt và kết nối Data theo dõi thông số vận hành và truy xuất dữ liệu; thuyết minh tính toán, cài đặt, thí nghiệm rơ le bảo vệ; lắp đặt tủ Inverter, tủ điện ... biện pháp đấu nối cắt điện và trả điện. Dự kiến số lần và thời gian cắt điện mỗi lần thi công. Có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công phù hợp. Đề xuất chi tiết biện pháp tổ chức thi công phù hợp theo đúng yêu cầu của E-HSM	
<b>Kết luận</b>		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt
<b>4. Tiến độ thi công</b>			
4.1	Thời gian thi công: đảm bảo theo yêu cầu của E-HSMT	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.	Đề xuất thời gian thi công vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.
4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đề xuất không đủ hoặc không hợp lý, không khả thi nội dung a) và b).
4.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.
<b>Kết luận</b>		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
<b>5. Biện pháp đảm bảo chất lượng</b>			

5.1	Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (đào, đắp đất, cốt thép, bê tông, dựng cột, kéo dãi căng dây, lắp đặt thiết bị...)	Có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (đào, đắp đất, cốt thép, bê tông, dựng cột, kéo dãi căng dây, lắp đặt thiết bị...)	Không có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (đào, đắp đất, cốt thép, bê tông, dựng cột, kéo dãi căng dây, lắp đặt thiết bị...)
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công hoặc không có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão
<b>Kết luận</b>		Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
<b>Kết luận</b>		Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
<b>6. Bảo hành</b>			
	Bảo hành: Thời gian bảo hành 2 năm. - Tấm pin mặt trời: Thời gian bảo hành tối thiểu 12 năm, bảo hành hiệu suất tối thiểu 25 năm; Công suất đầu ra tấm pin sau 25 năm $\geq 80\%$ giá trị ban đầu. - Inverter: Thời gian bảo hành tối thiểu 05 năm. - Có thuyết minh quy trình bảo hành hệ thống. - Có	- Có cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 2 năm tính từ ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao; - Tấm pin mặt trời: Thời gian bảo hành tối thiểu 12 năm, bảo hành hiệu suất tối thiểu 25 năm; Công suất đầu ra tấm pin sau 25 năm $\geq 80\%$ giá trị ban đầu; - Inverter: Thời gian bảo hành tối thiểu 05 năm; - Có thuyết minh quy trình bảo hành hệ thống; - Cung cấp Giấy đồng bảo hành do nhà sản xuất cấp đối với Pin.	Có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 2 năm tính từ ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao hoặc không có cam kết thời gian bảo hành. - Tấm pin mặt trời: Thời gian bảo hành $< 12$ năm, bảo hành hiệu suất $< 25$ năm; Công suất đầu ra tấm pin sau 25 năm $<$

	cam kết cung cấp giấy bảo hành do nhà sản xuất cấp đối với Pin. - Có cam kết xử lý sự cố do thiết bị nhà thầu cung cấp trong vòng 4 giờ đồng hồ.		80% giá trị ban đầu. - Inverter: Thời gian bảo hành < 05 năm. - Không có thuyết minh quy trình bảo hành hệ thống. - Không có cam kết cung cấp Giấy đồng bảo hành do nhà sản xuất cấp đối với Pin. - Không có cam kết xử lý sự cố theo yêu cầu
<b>Kết luận</b>		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
<b>7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng</b>			
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP	Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia ( <i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i> )	Nhà thầu có từ 02 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia ( <i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i> )
<b>Kết luận</b>		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
<b>KẾT LUẬN CHUNG</b>		Các tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.